

29.4.22

Number names 1-20

DATE

/ /

PAGE

20

1 = One

2 = Two

3 = Three

4 = Four

5 = Five

6 = Six

7 = Seven

8 = Eight

9 = Nine

10 = Ten

11 = Eleven

12 = Twelve

13 = Thirteen

14 = Fourteen

15 = Fifteen

16 = Sixteen

17 = Seventeen

18 = Eighteen

19 = Nineteen

20 = Twenty

21 = Twenty - one

22 = Twenty - two

23 = Twenty - three

24 = Twenty - four

25 = Twenty - five

26 = Twenty - six

27 = Twenty - seven

28 = Twenty - eight

29 = Twenty - nine

30 = Thirty